

Số: 186 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 19 tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 20/02/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn 2022 - 2026 thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 20/02/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn 2022 - 2026 thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030; Kế hoạch số 97-KH/TU ngày 26/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức học tập, quán triệt Chỉ thị số 15-CT/TW của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích.

Quán triệt, cụ thể hóa và triển khai các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 20/02/2023 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn 2022 - 2026 thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

Tạo sự thống nhất về nâng cao nhận thức và hành động, phát huy vai trò và trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về vị trí, vai trò của công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030. Phát huy vai trò tiên phong của ngoại giao kinh tế trong việc huy động nguồn lực bên ngoài, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tăng cường tiềm lực, sức cạnh tranh và năng lực thích ứng của nền kinh tế, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, hiệu quả.

2. Yêu cầu.

Các cấp, các ngành và các địa phương nghiêm túc quán triệt Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư, Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 20/02/2023 của Chính phủ, triển khai thực hiện công tác ngoại giao kinh tế theo phương châm "*Tư duy sáng tạo, hành động quyết liệt, ứng phó linh hoạt, hiệu*



quả, khai thác và tranh thủ mọi cơ hội cho phát triển đất nước”, với các yêu cầu cụ thể như sau:

Bảo đảm thực hiện thống nhất chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác ngoại giao kinh tế; bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Tỉnh ủy, sự quản lý và điều hành của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh và có sự phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đảng, các cơ quan, ban ngành, địa phương trong việc triển khai công tác ngoại giao kinh tế trên địa bàn tỉnh.

Các cấp, các ngành, các địa phương xây dựng kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ, giải pháp có trọng tâm, trọng điểm, đồng bộ, phù hợp với mục tiêu phát triển của ngành, địa phương mình, phù hợp với mục tiêu phát triển tổng thể và tình hình thực tiễn của tỉnh, lấy lợi ích quốc gia - dân tộc, hiệu quả thực chất làm tiêu chí hàng đầu, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

Công tác tuyên truyền cần được triển khai chủ động, tích cực với nhiều hình thức đa dạng, linh hoạt, sáng tạo, bảo đảm người dân và doanh nghiệp tham gia tích cực vào công tác ngoại giao kinh tế.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP.

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về triển khai có hiệu quả công tác ngoại giao kinh tế.

a) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông tăng cường công tác thông tin tuyên truyền nhằm tạo nhận thức đúng đắn, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân về chủ trương, ý nghĩa, hiệu quả kinh tế của các hoạt động ngoại giao song phương và đa phương, đặc biệt các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và lãnh đạo tỉnh. Chú trọng làm rõ vai trò, đóng góp của ngoại giao kinh tế đối với phát triển kinh tế - xã hội đất nước, của địa phương và doanh nghiệp; đẩy mạnh tuyên truyền đối ngoại về tiềm năng, thế mạnh và cơ hội hợp tác kinh tế với tỉnh Kiên Giang.

b) Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước, các địa phương:

Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng, đầy đủ, thực chất nội dung Chỉ thị số 15-CT/TW của Ban Bí thư, Nghị quyết số 21/NQ-CP của Chính phủ.

Thường xuyên tổ chức cung cấp và cập nhật thông tin nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu các cấp, ngành, địa phương về yêu cầu, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ của công tác ngoại giao kinh tế trong tình hình mới; cập nhật và cung cấp thông tin công tác ngoại giao kinh tế cho doanh nghiệp. Tăng cường thông tin, tuyên truyền về các hoạt động đối ngoại, hoạt động ngoại giao kinh tế bằng nhiều phương tiện, hình thức.

2. Tiếp tục mở rộng, làm sâu sắc hơn quan hệ và tạo thế đan xen lợi ích kinh tế với các đối tác.

a) Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Duy trì và củng cố mối quan hệ hợp tác hữu nghị với các đối tác đã thiết lập quan hệ cấp địa phương của các nước như Thái Lan, Lào, Campuchia, Nhật Bản, Hàn Quốc, Pháp, các tổ chức quốc tế, các đối tác nước ngoài khác. Tranh thủ các quan hệ chính trị đối ngoại để thúc đẩy hợp tác, liên kết kinh tế phục vụ phát triển.

Thông qua sự hỗ trợ của các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài và các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam để kết nối với các địa phương, các doanh nghiệp và tổ chức quốc tế khác nhằm thiết lập mối quan hệ hợp tác, thu hút các nhà đầu tư nước ngoài đến tỉnh Kiên Giang, hợp tác khai thác tiềm năng, thế mạnh sẵn có của địa phương. Tiếp tục tìm hiểu, kết nối, mở rộng quan hệ hợp tác với địa phương các nước theo kế hoạch đối ngoại của tỉnh trong đó lựa chọn các lĩnh vực địa phương các nước có thế mạnh phù hợp với lợi thế của tỉnh để nghiên cứu ký kết hợp tác, phát huy và nâng cao hiệu quả các cơ chế hợp tác, thúc đẩy phát triển kinh tế.

Tăng cường công tác đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại Nhân dân thông qua các hoạt động đoàn ra của tỉnh theo kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đưa hợp tác kinh tế trở thành một nội dung trung tâm trong các hoạt động đối ngoại, chuyển thăm, tiếp xúc của lãnh đạo tỉnh. Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp trong các hoạt động đối ngoại lớn của tỉnh để thúc đẩy các kết quả, dự án cụ thể.

Rà soát, cụ thể hóa các thỏa thuận quốc tế cấp tỉnh và các thỏa thuận quốc tế cấp đơn vị trực thuộc bằng các chương trình hành động theo lộ trình hàng năm; thường xuyên đánh giá và kịp thời điều chỉnh, bổ sung các thỏa thuận quốc tế đã ký kết nhằm tăng cường hiệu quả trong công tác triển khai các thỏa thuận quốc tế. Đồng thời, căn cứ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tham mưu việc hợp tác với các tỉnh, thành phố giáp biên với Campuchia trong việc đảm bảo quốc phòng an ninh, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, đoàn kết, hợp tác cùng phát triển.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Tăng cường thúc đẩy hợp tác kinh tế với các đối tác nước ngoài, nhất là các nước láng giềng, các nước lớn, đối tác chiến lược, đối tác toàn diện và các đối tác quan trọng khác. Đẩy mạnh hợp tác trong một số lĩnh vực, dự án kinh tế có ý nghĩa chiến lược với Việt Nam và quan trọng đối với tỉnh (nông nghiệp, hạ tầng, năng lượng, viễn thông...). Thu hút, tranh thủ các nguồn lực bên ngoài phục vụ phát triển kinh tế.

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh:

Tăng cường hợp tác quốc tế của các huyện, thành phố trực thuộc tỉnh, nghiên cứu, tìm kiếm đối tác tiềm năng để thiết lập quan hệ hợp tác quốc tế phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế.

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan:

Tổng kết việc thực hiện Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do (FTA) giai đoạn 2021-2025 của Sở Công Thương.

Nâng cao nhận thức và năng lực thực thi các cam kết FTA cho các doanh nghiệp thông qua các lớp, hội nghị tập huấn kiến thức hội nhập kinh tế quốc tế hàng năm.

Phối hợp với các Vụ, Cục trực thuộc Bộ Công Thương, các Bộ, ngành có liên quan; Ban Chỉ đạo liên ngành Hội nhập quốc tế về kinh tế hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng các cơ hội trong các FTA mà Việt Nam đã ký kết, các khuôn khổ hợp tác kinh tế quốc tế; nâng cao năng lực cảnh báo sớm các vụ việc phòng vệ thương mại, năng lực xử lý tranh chấp thương mại, đấu tranh chống các biện pháp bảo hộ thương mại, các vụ kiện phá giá, trợ cấp đối với hàng hóa xuất khẩu của nước ta.

Tổ chức các buổi hội nghị tập huấn thương mại điện tử giúp doanh nghiệp đẩy mạnh hình thức mua sắm trực tuyến, thanh toán trực tuyến; xây dựng thị trường thương mại điện tử lành mạnh, có tính cạnh tranh và phát triển bền vững.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 03/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Bản ghi nhớ về phát triển và kết nối hạ tầng thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia của tỉnh Kiên Giang.

b) Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan:

Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện hội nhập quốc tế, và các chủ trương, các chính sách của Đảng và Nhà nước về ngoại giao kinh tế và hội nhập quốc tế, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế, trọng tâm là hội nhập kinh tế quốc tế trong giai đoạn 2021 - 2030 và các giai đoạn tiếp theo.

c) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Đẩy mạnh xúc tiến kêu gọi nhà đầu tư hạ tầng. Sau khi có nhà đầu tư hạ tầng, phối hợp với các sở, ngành và các chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp thực hiện tốt hoạt động xúc tiến đầu tư vào các khu công nghiệp theo hướng chủ động, đặc biệt là thu hút những nhà đầu tư thật sự có năng lực, dự án có công nghệ cao và thân thiện với môi trường.

d) Các sở, ban, ngành và địa phương căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao:

Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, môi trường sản xuất, kinh doanh; tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp và công dân theo hướng

tinh gọn, minh bạch, công khai để thu hút đầu tư và tạo môi trường thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển sản xuất, kinh doanh; có cơ chế chính sách hỗ trợ đầu tư trên cơ sở lợi thế về phát triển kinh tế của địa phương và phù hợp với các quy định của pháp luật, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

4. Đẩy mạnh vận động, thu hút nguồn lực từ bên ngoài nhằm củng cố các động lực tăng trưởng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

a) Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp chủ động thực hiện phương án tham gia hợp tác, hội nhập kinh tế quốc tế và giữ vững mối quan hệ với các đối tác đã được thiết lập; tích cực tham gia Chương trình Xúc tiến thương mại Quốc gia của Bộ Công Thương để quảng bá sản phẩm hàng hóa và mở rộng thị trường xuất khẩu, đồng thời hỗ trợ các doanh nghiệp trong tỉnh tham gia quảng bá, giới thiệu tại các chương trình xúc tiến, hội chợ, triển lãm, diễn đàn,... trong và ngoài nước.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 06/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW của Bộ Chính trị “về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030”.

Đẩy mạnh hoạt động thu hút nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách Nhà nước, nâng cao hiệu quả lựa chọn nhà đầu tư, đặc biệt là nhà đầu tư nước ngoài đến tỉnh tìm hiểu đầu tư tại tỉnh. Lựa chọn nhà đầu tư có uy tín, có tiềm lực về tài chính, sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường và giải quyết việc làm cho nhiều lao động mang lại hiệu quả kinh tế cao. Có cơ chế chính sách khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp nông thôn.

Phối hợp chặt chẽ với Sở Ngoại vụ, các cơ quan đối ngoại, cơ quan ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài trong thẩm định, xử lý vướng mắc trong các dự án có yếu tố nước ngoài hoặc nhạy cảm về đối ngoại.

Triển khai thực hiện hiệu quả “Chương trình về tăng cường hợp tác và vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2020 - 2025”, duy trì, phát triển quan hệ với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài; xúc tiến, mở rộng quan hệ với các tổ chức tiềm năng, quỹ tài chính, doanh nghiệp FDI lớn thực hiện trách nhiệm xã hội; xây dựng các đề xuất dự án viện trợ phi chính phủ nước ngoài trọng tâm để vận động kêu gọi viện trợ của một số tổ chức phi chính phủ nước ngoài tiềm năng.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh tế nông nghiệp phục vụ phát triển nông nghiệp theo các định hướng, mục tiêu của Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tập trung triển khai có hiệu quả Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 và các giải pháp khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Kiên Giang.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), gắn với mô hình hợp tác xã tiêu thụ sản phẩm. Xúc tiến thành lập các hợp tác xã, tổ hợp tác để giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận các nguồn vốn để đầu tư ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất.

d) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Huy động mọi nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, phục vụ tốt yêu cầu phát triển kinh tế và đời sống của Nhân dân; Tập trung hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tại địa phương; Tăng cường liên kết, hợp tác trong hoạt động khoa học và công nghệ; Khuyến khích các tổ chức khoa học và công nghệ liên kết với doanh nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, đổi mới công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực; Phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ cả về số lượng và chất lượng.

đ) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Thúc đẩy ngoại giao kinh tế trong lĩnh vực khí hậu; đề xuất triển khai hợp tác về tăng trưởng xanh, ứng phó biến đổi khí hậu, chuyển đổi năng lượng.

Tăng cường hợp tác với các đối tác có tiềm lực về kinh tế biển, có chung lợi ích. Thu hút đầu tư vào các lĩnh vực thúc đẩy phát triển kinh tế biển bền vững; tranh thủ hỗ trợ của các đối tác, các tổ chức quốc tế để phát triển nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng, công nghệ phục vụ phát triển các ngành kinh tế biển.

Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 04/8/2020 thực hiện Chương trình hành động số 47-CTr/TU ngày 21/02/2019 thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, tập trung thực hiện 4 khâu đột phá, cụ thể là: Tập trung xây dựng phát triển Phú Quốc thành trung tâm dịch vụ, du lịch sinh thái nghỉ dưỡng mang tầm quốc tế; Khai thác



thủy sản theo hướng bền vững, đi đôi với tập trung đẩy mạnh nuôi trồng ven biển, tận dụng tối đa lợi thế nuôi biển; Phát triển mạnh các đô thị đảo và ven biển; Phát triển kinh tế hàng hải.

e) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Tăng cường hợp tác quốc tế về lao động, đặc biệt là tuyên truyền, phổ biến và tạo điều kiện thuận lợi để lao động của tỉnh tham gia các chương trình phái cử lao động theo thỏa thuận mà Việt Nam đã ký kết với đối tác. Tăng cường nghiên cứu, tìm hiểu nhu cầu về trình độ chuyên môn, kỹ năng người lao động của đối tác để xây dựng chương trình đào tạo phù hợp, đa dạng hóa nguồn cung lao động. Đổi mới phương thức đào tạo và đi sâu hơn vào chất lượng phù hợp cơ cấu lao động theo các cấp trình độ lao động. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ quyền lợi hợp pháp và chính đáng của người lao động Việt Nam ở nước ngoài.

g) Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Thúc đẩy hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y tế; thu hút thêm các nguồn lực đầu tư, tài trợ nhằm nâng cao năng lực y tế cộng đồng, y tế cơ sở, bảo đảm nguồn cung cấp đầy đủ các trang thiết bị y tế, thuốc điều trị... góp phần bảo vệ và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

h) Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 16/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chiến lược văn hóa đối ngoại trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2022-2026.

Xây dựng chương trình văn hóa, nghệ thuật, lễ hội... để tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông quốc gia nhằm tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá về hình ảnh và con người Kiên Giang đến với bạn bè quốc tế.

Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế để phát triển ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp sáng tạo như một động lực quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tăng cường bảo vệ, phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh.

i) Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Tích cực thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 16/11/2017 của Tỉnh ủy Kiên Giang về phát triển du lịch tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Phát triển du lịch tỉnh trở thành ngành kinh tế quan trọng, chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu nền kinh tế của tỉnh; chú trọng phát triển doanh nghiệp du lịch.

Nâng cao tính chuyên nghiệp của ngành và chất lượng các sản phẩm du lịch mang tính đặc trưng của tỉnh. Quan tâm đầu tư xây dựng hạ tầng các điểm du

lich đã được quy hoạch; tích cực kêu gọi đầu tư, phát triển các khu, tuyến du lịch sinh thái ven biển, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch tâm linh, du lịch thám hiểm...

Hỗ trợ, kết nối các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh với các đối tác nước ngoài.

k) Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Đẩy mạnh huy động nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là về tri thức, các lĩnh vực khoa học công nghệ mới. Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị 45-CT/TW và Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2021-2026.

l) Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Tăng cường huy động nguồn lực thông qua kênh đối ngoại Nhân dân vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài tài trợ; tổ chức các hoạt động giao lưu, gặp mặt kiều bào để tuyên truyền, quảng bá về thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các chính sách để thu hút, kêu gọi kiều bào trở về đầu tư, hợp tác xây dựng và phát triển tỉnh.

5. Xây dựng ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm.

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 14/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 02/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đến năm 2025.

b) Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác đối ngoại của địa phương đến năm 2025, tầm nhìn 2030” theo lộ trình đề ra tại Chương trình hành động ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-CP của Chính phủ.

Tăng cường gặp gỡ, kết nối, tham vấn giữa các Trưởng cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài với các hiệp hội, doanh nghiệp trong nước trong ngoại giao kinh tế.

Đẩy mạnh các hoạt động kết nối địa phương với Ngoại giao đoàn, hiệp hội, doanh nghiệp nước ngoài.



c) Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Thông báo và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp của tỉnh tham gia tiếp xúc, đối thoại, liên kết, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp, các hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài, tham gia các đoàn xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của tỉnh ra nước ngoài, nhất là các chương trình quảng bá, xúc tiến thương mại hoặc kết nối giao thương tại các thị trường tiềm năng. Tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp.

d) Các sở, ban, ngành và địa phương căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao:

Lấy hiệu quả thực chất làm tiêu chí hàng đầu và lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm trong các nội dung hoạt động ngoại giao kinh tế. Các đơn vị, địa phương giữ mối liên hệ chặt chẽ với người dân, doanh nghiệp, khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia sâu vào hoạt động đối ngoại để thúc đẩy các kết quả, dự án cụ thể.

Tăng cường phát triển kinh tế đối ngoại và hợp tác liên kết vùng với các địa phương trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, hành lang kinh tế ven biển từ Long An, Cà Mau đến Kiên Giang và hành lang kinh tế biên giới từ Long An đến Kiên Giang, đảm nhiệm vai trò là trung tâm kinh tế biên quốc gia theo Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị về Phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

6. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, tham mưu, nâng cao năng lực phân tích dự báo, cảnh báo phục vụ điều hành, phát triển kinh tế - xã hội.

a) Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Tăng cường thu thập, đánh giá nghiên cứu về chính sách đối ngoại, xu thế hợp tác, các đối tác tiềm năng, chiến lược phục vụ xây dựng định hướng đối ngoại; tranh thủ hỗ trợ của các cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài, các đơn vị của Bộ Ngoại giao cho công tác nghiên cứu, dự báo và mở rộng quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế.

b) Các sở, ban, ngành tỉnh:

Tăng cường nghiên cứu, theo dõi, phân tích về tình hình kinh tế thế giới và khu vực, nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, tham mưu chiến lược trong lĩnh vực phục trách; đẩy mạnh nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm của các nước về các chính sách, biện pháp phát triển kinh tế - xã hội, luật pháp, tập quán kinh tế quốc tế, nhạy bén phát hiện các xu hướng mô hình phát triển kinh tế mới để khai thác, tận dụng tạo động lực tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh kinh tế.



7. Nâng cao hiệu quả phối hợp liên ngành và bố trí nguồn lực triển khai công tác ngoại giao kinh tế

a) Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tạo cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan về công tác đối ngoại, quản lý kinh tế, an ninh quốc phòng để tăng cường hiệu quả công tác phối hợp đồng bộ, công tác nghiên cứu, dự báo, tham mưu chiến lược về ngoại giao kinh tế nhằm mở rộng hoạt động kinh tế đối ngoại, đồng thời bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Tham gia có ý kiến với Bộ Ngoại giao về xây dựng các cơ chế tăng cường phối hợp giữa các cơ quan đối ngoại trung ương với địa phương, giữa các cơ quan, địa phương, doanh nghiệp trong nước với các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Bố trí nguồn lực phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao kinh tế của tỉnh trong tình hình mới.

c) Các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao:

Tăng cường phối hợp, nâng cao trách nhiệm thực hiện trong trao đổi thông tin, thẩm định, giám sát, các chương trình, đề án, dự án hợp tác quốc tế, đầu tư nước ngoài vào tỉnh nhằm bảo đảm lợi ích toàn diện về chính trị, kinh tế và quốc phòng, an ninh. Tăng cường thực hiện Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo hội nhập quốc tế tỉnh Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết định 197/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang.

Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại và ngoại giao kinh tế của các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp về ngoại giao kinh tế và hội nhập quốc tế.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch này chủ động tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi, trách nhiệm được giao, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện (kết hợp trong báo cáo công tác đối ngoại).

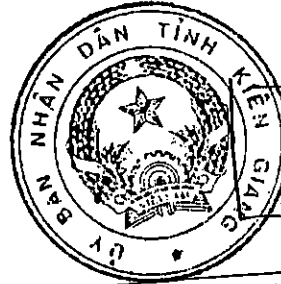
2. Giao Sở Ngoại vụ làm cơ quan đầu mối, chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Chính phủ, Bộ Ngoại giao theo quy định.

3. Quá trình thực hiện Kế hoạch nêu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Ngoại vụ) để chỉ đạo giải quyết. / *Am*

Nơi nhận:

- Bộ Ngoại giao (Vụ Tổng hợp Kinh tế; Cục Ngoại vụ);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Chủ tịch và các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Doanh nghiệp nhà nước tỉnh;
- Đài PTTH KG; Báo KG;
- Công TĐT tỉnh;
- LDVP, P.NC, P.TH, P.KT, P.KGVX
- Lưu: VT, mqtan.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Thánh

Lâm Minh Thành

